

Số: 10/2021/QĐST-DS

Lục Nam, ngày 16 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:13/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; (có mặt)

Địa chỉ: Phố Th, TT Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Tr, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1962 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phố Th, TT Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Th có trách nhiệm thanh toán trả chị Nguyễn Thị H số tiền gốc 98.000.000đ (chín mươi tám triệu đồng chẵn), thời hạn thanh toán làm 2 lần:

- Lần 1 (vào ngày 30/12/2021) số tiền thanh toán là: 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn);

- Lần 2 (vào ngày 10/10/2022) số tiền thanh toán là: 88.000.000đ (Tám mươi tám triệu đồng chẵn):

Về án phí: Chị H xin chịu toàn bộ 2.450.000 án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện Lục Nam;
- Lưu hs, VP.

THẨM PHÁN

HOÀNG VĂN TOAN

Số: 11/2021/QĐST-DS

Lục Nam, ngày 23 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Lược, sinh năm 1959

Bị đơn: Ông Trần Văn Tuấn, sinh năm 1963

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Nguột, sinh năm 1967

Đồng địa chỉ: Thôn Hòa Nội, xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án:

Ông Trần Văn Tuấn có trách nhiệm thanh toán trả bà Đặng Thị Lược số tiền gốc 20.000.000đ và số tiền lãi 2.000.000đ, thời hạn thanh toán làm 2 lần cụ thể như sau:

- Lần 1 (vào ngày 15/04/2021) số tiền thanh toán là: 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn);

- Lần 2 (vào ngày 30/04/2021) số tiền thanh toán là: 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn) và 2.000.000đ (hai triệu đồng chẵn) tiền lãi.

Về án phí: Ông Tuấn phải chịu toàn bộ 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lượ không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện Lục Nam;
- Lưu hs, VP.

THẨM PHÁN

HOÀNG VĂN TOAN